



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5**  
137 Lê Quang Định – Phường 14 – Quận Bình Thạnh  
Điện thoại: 08 62 583 425 Fax: 08 62 583 426



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5**

**PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Ông: PHẠM VĂN TỪ

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

**Mục lục:**

Tóm lược lịch sử hoạt động của công ty;

Báo cáo của hội đồng quản trị;

Báo cáo của ban giám đốc;

Báo cáo tài chính;

Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán;

Các công ty con và công ty liên quan;

Tổ chức và nhân sự của công ty;

Thông Tin Quản trị công ty;

Các thông tin khác;

Phụ lục Báo cáo tài chính.



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5**

### **TỔNG QUAN VỀ TỔ CHỨC NIÊM YẾT**

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5**

Tên giao dịch: **CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY NO.5**

Tên viết tắt: **CJSC5**

Trụ sở chính: **137 Lê Quang Định, Phường 14, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh**

Điện thoại: (84 - 08) 62 583 425

Fax: (84 - 08) 62 583 426

Website: **www.sc5.vn**

Vốn điều lệ: **149.845.500.000 đồng**

*(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi chín tỷ tám trăm bốn mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)*

Mã chứng khoán: **SC5**

Mã ISIN: **VN000000SC59**

Niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh (“HOSE”)

Số lượng cổ phiếu đang niêm yết: **14.984.550 cổ phiếu**

## **I/ TÓM LƯỢC LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1/ Lịch sử hình thành:**

- Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 tiền thân là Công ty Xây dựng số 5 trực thuộc Tổng Công ty Xây Dựng Số 1 - Bộ Xây dựng. Công ty có nguồn gốc từ một tổ hợp Xây dựng Hòa Bình có từ trước giải phóng và phát triển cho đến ngày nay.
- Ngày 10/06/1978, Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số: 1040/QĐUB về việc giao các nhà thầu xây dựng cư ngụ trong Thành phố cho các bộ ngành Trung ương các cơ sở của Thành phố và các tỉnh phía Nam, theo nội dung quyết định này, Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố đã chuyển giao Tổ hợp Bình Hòa và 07 cổ đông do ông Dương Văn Bông làm đại diện do Bộ Xây dựng quản lý.
- Ngày 12/07/1978, Bộ Xây dựng ra Quyết định số: 128/VP - CT chấp thuận cho Công ty Tư Doanh Xây dựng Bình Hòa do ông Dương Văn Bông làm đại diện được hợp doanh với Nhà nước tổ chức thành Xí Nghiệp Công Tư Hợp Doanh Xây Dựng Số 1 trực thuộc Công ty Phát Triển Đô Thị.
- Ngày 09/04/1980, Bộ Xây dựng ra Quyết định số: 509/BXD-TCCB về việc hợp nhất Công ty Tư Doanh Xây Dựng Bình Hòa và Đồng Tiến thành Xí nghiệp Công Tư Hợp Doanh Xây Dựng Hòa Tiến trực thuộc Tổng Công ty Xây Dựng Số 1 – Bộ Xây dựng.
- Ngày 10/01/1984, Bộ Xây dựng ra Quyết định số: 29/BXD-TCCB về việc chuyển giao Xí Nghiệp Công Tư Hợp Doanh Xây Dựng Hòa Tiến thành Xí Nghiệp Xây Dựng Số 5 trực thuộc Tổng Công ty Xây Dựng Số 1 – Bộ Xây dựng.
- Do nhu cầu lớn mạnh của Xí nghiệp, ngày 29/06/1990 Bộ Xây dựng ra Quyết định số: 379/BXD - TCCB chuyển Xí Nghiệp Xây dựng số 5 thành Công ty Xây Dựng Số 5.
- Ngày 18/03/1993, Công ty được thành lập theo Quyết định thành lập số: 066A/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng. Giấy phép hành nghề Xây dựng số: 180/BXD-CSXD ngày 05/07/1996 của Bộ Xây dựng.
- Năm 2003 Công ty thực hiện việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, Ngày 20/11/2003 Bộ trưởng Bộ xây dựng ban hành quyết định số: 1588/QĐ-BXD về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Xây Dựng Số 5 thuộc Tổng Công ty Xây Dựng Số 1 thành Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 và kể từ ngày 01/01/2004 Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 chính thức hoạt động theo quy định của pháp luật về Công ty Cổ phần.
- Sau hơn 03 năm hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty được phép niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định niêm yết số: 119/QĐ-SGDCK do Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 04 tháng 10 năm 2007.

### **2/ Quá trình phát triển**

#### **a/ Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty**

- Xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, trang trí nội thất, mộc xây dựng;
- Thiết kế, Xây dựng cơ sở kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, thủy lợi;
- Kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp;
- Xây dựng các công trình giao thông (cầu, đường), bến cảng, sân bay;
- Thiết kế, Xây dựng các công trình cấp thoát nước và trạm cấp thoát nước; Dịch vụ tư vấn môi trường; Sản xuất, gia công, mua bán, lắp đặt vật tư, thiết bị hệ thống xử lý cấp

nước, thoát nước; hệ thống xử lý nước thải (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)

- Xây dựng các công trình điện, đường dây và trạm biến thế điện đến 35 KV;
- Thi công lắp đặt hệ thống thiết bị cơ điện lạnh;
- Sản xuất, kinh doanh vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng (không sản xuất trong khu dân cư tập trung); cấu kiện kim loại
- Dịch vụ cho thuê và kinh doanh quản lý nhà cao tầng; Dịch vụ giữ xe; Cho thuê nhà, văn phòng;
- Cho thuê mặt bằng, máy móc, thiết bị phục vụ thi công xây dựng; Lắp đặt và tháo dỡ các loại cầu trục và thiết bị nâng hạ.
- Thi công khoan cọc nhồi, đóng, ép cọc bê-tông cốt thép (không hoạt động tại trụ sở);
- Đo đạc bản đồ;
- Kinh doanh lẻ hàng nội địa, quốc tế;
- Gia công cơ khí (không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh bất động sản.

#### ***b/ Tình hình hoạt động***

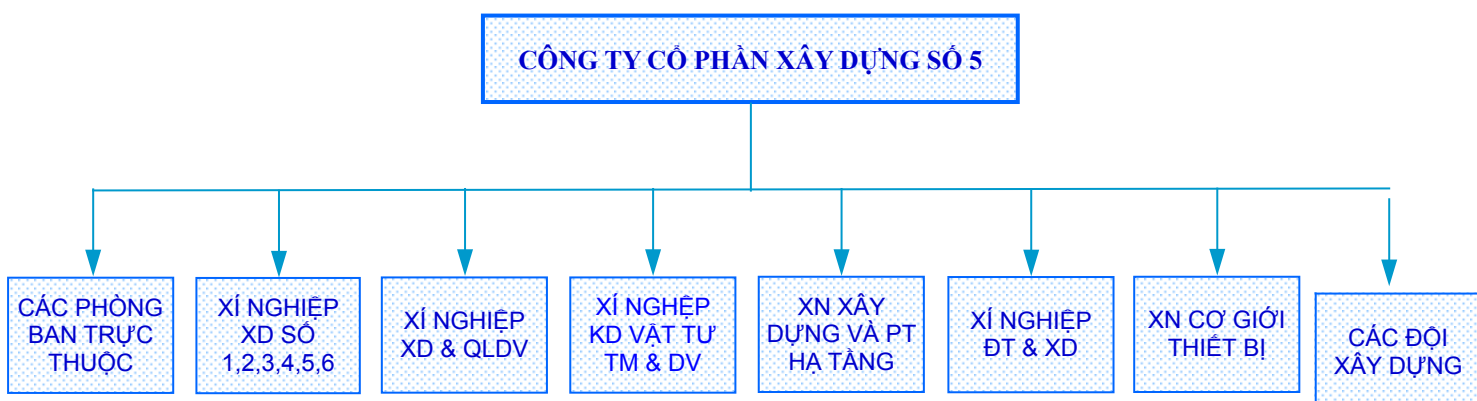
- Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 có bề dày lịch sử được hình thành từ một Tổ hợp Xây dựng tư nhân do các cổ đông góp vốn, đến nay Công ty đã phát triển thành Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 có uy tín vững mạnh về thương hiệu và chất lượng.

- Quá trình trưởng thành và phát triển của Công ty được thể hiện qua kết quả sản xuất kinh doanh từng năm và sự tăng trưởng về quy mô cũng như sự phát triển mở rộng ngành nghề kinh doanh. Từ một tổ hợp xây dựng chỉ đơn thuần hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, công ty đã từng bước lớn mạnh trên lĩnh vực xây lắp truyền thống và ngày nay, Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 đã khẳng định được thương hiệu SC5 trên 2 lĩnh vực lớn là xây lắp và kinh doanh địa ốc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Uy tín thương hiệu được thể hiện cùng với việc đạt được các huân chương, huy chương, bằng khen... của Chủ tịch nước và Bộ xây dựng:

- + Huân chương lao động hạng nhất theo Quyết định số: 18/QĐ/CTN ngày 10/01/2005 của Chủ tịch nước Trần Đức Lương.
- + Huân chương lao động hạng nhì theo Quyết định số: 343/KT/CT ngày 17/11/1999 của Chủ tịch nước Trần Đức Lương.
- + Huân chương lao động hạng ba theo Quyết định số: 248/KTHĐNN ngày 10/07/1989 của Chủ tịch nước Võ Chí Công.
- + Cờ thi đua xuất sắc của Thủ Tướng Chính Phủ và của Bộ Xây Dựng.
- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Xây dựng nhà máy chế biến Gỗ xuất khẩu Savimex.

- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Xây dựng Khu Nhà Ở Hồ Văn Huê – Quận Phú Nhuận – TP. Hồ Chí Minh.
- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Trung Tâm Kỹ Thuật Dịch Vụ Viễn Thông Khu Vực II năm 2005.
- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Trung Tâm Điều Khiển Trạm phân phối ngoài trời Thủy Điện Trị An - Tỉnh Đồng Nai.
- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Nhà làm việc Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1 – Bộ Xây dựng.
- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Nhà Làm Việc Tỉnh Ủy Đồng Nai.
- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Khách Sạn Palace – Đà Lạt.
- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Trụ Sở Toà An Nhân Dân Quận Phú Nhuận.
- + Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng Việt Nam Công trình Bệnh Viện Hùng Vương – Quận 5.
- + Bằng khen chất lượng cao Công trình Nhà Văn Hoá Lao Động Quận Bình Thạnh.
- + Bằng khen của Bộ Xây dựng cho đơn vị đạt chất lượng cao Công trình Sản phẩm Xây dựng Việt Nam năm 1995.
- + Bằng khen của Bộ Xây dựng cho đơn vị đạt nhiều thành tích trong cuộc vận động đảm bảo chất lượng Công trình Sản phẩm Xây dựng Việt Nam.
- + Chứng nhận Đội xây dựng số 19 – Công ty Cổ phần Xây Dựng Số 5 đoạt giải hội thi “Người xây dựng” TP. HCM năm 2006 do Công ty Liên Doanh Xi Măng Holcim và Thành Đoàn TP. HCM tổ chức.
- + Các Bằng khen của Bộ Xây dựng, Bằng khen của UBND TP. HCM, Bằng khen và cờ thi đua xuất sắc của Công Đoàn Xây Dựng Việt Nam và nhiều giấy khen của Tổng Công ty và Đảng ủy khối Bộ Xây dựng.

**c/ Cơ cấu tổ chức của Công ty**



**3/ Định hướng phát triển**

**a/ Tầm nhìn:**

- Trở thành nhà thầu xây dựng và công ty kinh doanh BĐS có sức cạnh tranh cao. Gia tăng giá trị cổ đông thông qua quản trị doanh nghiệp minh bạch, hiệu quả.

**b/ Sứ mệnh:**

- Đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho tất cả CB.CNV; Cung cấp môi trường sống văn minh, tiện ích cho khách hàng và đóng góp cho sự phát triển của xã hội.

**c/ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Tăng cường nội lực để nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc tập trung đầu tư vào nguồn nhân lực, vật lực và tài chính vào các ngành nghề là thế mạnh cốt lõi của Công ty nhằm phát triển bền vững thương hiệu SC5 trong lĩnh vực xây lắp, thi công hạ tầng và đầu tư bất động sản.

**d/ Mục tiêu:**

- Trở thành công ty Xây dựng và đầu tư BĐS lớn của TP. HCM. Phần đầu đạt mức lợi nhuận từ 10 tới 20%/năm, đảm bảo mục tiêu **“Phát triển bền vững”**.

**II/ BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

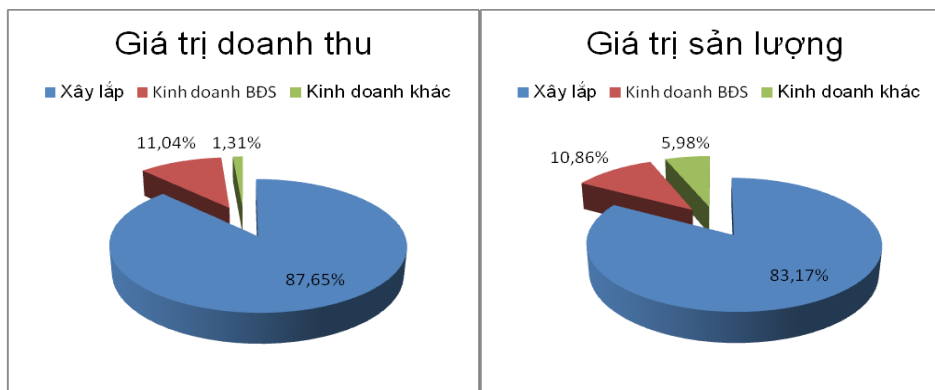
**1/ Tóm lược tình hình hoạt động trong Năm 2014:**

**a/ Đặc điểm ngành nghề:**

Công ty Cổ Phần Xây Dựng Số 5 hoạt động trong 3 lĩnh vực chính là: Xây lắp, Thi công cấp thoát nước và Đầu tư kinh doanh bất động sản. Các xí nghiệp dịch vụ như cho thuê thiết bị, kinh doanh vật liệu xây dựng và quản lý chung cư cao tầng xoay quanh việc phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính của công ty cũng như phục vụ cho việc khai thác mặt bằng của các dự án BĐS của công ty, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, tăng tiện ích cho khách hàng và tạo hiệu quả cộng hưởng lâu dài.

HDQT và Ban lãnh đạo Công ty CP Xây dựng Số 5 luôn nỗ lực, kịp thời thay đổi sách lược kinh doanh và lựa chọn những giải pháp ứng biến với sự thay đổi của môi trường kinh doanh để chỉ đạo sâu sát từng công việc nhằm đạt hiệu quả tối ưu.

Tỷ trọng các lĩnh vực kinh doanh chính của công ty năm 2014:



**b/ Những nét nổi bật của Kết quả hoạt động kinh doanh Năm 2014:**

- **Các dự án đầu tư trong Năm 2014:**

+ **Dự án chung cư Mỹ Đức - Phường 21-Quận Bình Thạnh -TP.Hồ Chí Minh** (Tổng mức đầu tư : 1.105,5 tỷ đồng; Nguồn vốn của SC5: 100%): Lô E đã bán hết 300 căn hộ, lô D còn 70 căn hộ. Đã nộp xong thuế SĐĐ, chờ ra sổ cho khách trong năm 2015 – 2016.

+ **Dự án chỉnh trang đô thị khu vực đầu cầu Thủ Thiêm - Phường 22 - Quận Bình Thạnh - TP.Hồ Chí Minh** (Tổng mức đầu tư : 1.099,6 tỷ đồng; Nguồn vốn của SC5: 50%): Đang trong giai đoạn hoàn thiện lô D ( tái định cư) và sẽ bàn giao cho Thành phố vào ngày 30/06/2015. Giai đoạn 02 của dự án sẽ được triển khai với liên doanh của nước ngoài.

+ **Dự án chung cư Tân Phước - Phường 07 -Quận 11 -TP.Hồ Chí Minh** (Tổng mức đầu tư : 1.326 tỷ đồng; Nguồn vốn của SC5: 49%): Đã bàn giao khu C (tái định cư) vào tháng 07 năm 2014 - Khu kinh doanh đang hoàn thiện lô A ( đã bán hết cho khách hàng). Lô B chuẩn bị khởi công trong năm 2015.

- **Thực hiện các kế hoạch Năm 2014:**

+ Doanh thu thực hiện là 1.391,99 tỷ đồng bằng 127,71% so với kế hoạch;

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 43,85 tỷ đồng bằng 101,39% so với kế hoạch;

- **Những thay đổi chủ yếu trong năm**

+ Công ty triển khai dự án Chung cư Tân Phước Phường 7 - Quận 11 – TP. HCM.

+ Từ 28/4/2014 đại hội cổ đông tài khóa 2013 đã bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III đã bầu: Ông Trần Quang Mỹ làm chủ tịch Hội đồng quản trị, ông Phạm Văn Từ làm Phó chủ tịch kiêm Tổng giám đốc công ty, ông Vũ Quang Hùng làm trưởng ban kiểm soát.

+ 21/05/2014:Thay đổi người đại diện pháp luật từ ông Trần Quang Mỹ sang Ông Phạm Văn Từ.

**2/ Bình luận về các rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược quản lý rủi ro của doanh nghiệp:**

**a/ Các rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Kinh tế xã hội nước ta năm 2014 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu. Ở trong nước, sản xuất kinh doanh chịu áp lực từ những bất ổn về kinh tế và chính trị của thị trường thế giới, cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để như áp lực khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm; năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp thấp....

- Chính phủ tiếp tục thắt chặt chi tiêu và cắt giảm đầu tư công nên nguồn vốn đầu tư của Nhà nước vào xây dựng cơ bản giảm mạnh; các dự án triển khai sử dụng vốn ngân sách bị thu hẹp cả về số lượng và giá trị đầu tư.



- Sự cạnh tranh khốc liệt trong lĩnh vực đấu thầu xây lắp khiến nhiều Doanh nghiệp giảm giá thầu thấp hơn so với giá chuẩn với mục đích có việc làm để duy trì hoạt động nên hiệu quả kinh tế các công trình XD rất hạn chế.

**b/ Chiến lược quản lý rủi ro của doanh nghiệp:**

- Quản lý rủi ro vốn: Việc quản trị nguồn vốn dựa trên mục tiêu bảo đảm cho các hoạt động cốt lõi của công ty, đồng thời tối đa hóa lợi ích của cổ đông. Cấu trúc vốn của công ty bao gồm vốn cổ phần, thặng dư vốn cổ phần, cổ phiếu quỹ, các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Để quản lý rủi ro trong doanh nghiệp, Công ty đã tiến hành rà soát các hoạt động kinh doanh, tài chính và các dự án BĐS để cơ cấu lại nguồn lực, đảm bảo luồng tiền và tăng tính thanh khoản cho hoạt động cốt lõi của công ty.

- Xác định các vấn đề ưu tiên của Công ty là xây lắp và thi công cấp thoát nước để tập trung sức mạnh về nguồn lực và tài chính. Tuân thủ chiến lược kinh doanh “Phát triển bền vững” để bảo toàn nguồn lực trong giai đoạn thị trường khó khăn.

- Quản lý rủi ro lãi suất: Công ty phải chịu các rủi ro lớn về lãi suất đối với các khoản vay của công ty vì vậy để giảm thiểu rủi ro, Công ty duy trì mức độ hợp lý của các khoản vay, thúc đẩy tiến độ thu hồi vốn để giảm thiểu chi phí lãi vay. Rà soát các khoản mục chi phí trong giá dự thầu (nhất là lãi vay ngân hàng) để đưa giá đấu thầu hợp lý đồng thời giảm giá sản phẩm để thu hồi vốn nhằm giảm áp lực lãi vay ngân hàng...

- Quản lý rủi ro hàng hóa và rủi ro thanh khoản: Thị trường BĐS chịu rủi ro lớn về mặt chính sách. Chính sách giá cả linh hoạt theo biến động của thị trường và nền kinh tế để giảm thiểu hàng tồn. Với các công trình xây lắp, công ty yêu cầu làm tốt công tác quản lý hồ sơ để công tác thanh quyết toán luôn hoàn tất ngay sau khi bàn giao công trình.

- Quản lý rủi ro tín dụng: Rủi ro tín dụng xảy ra khi khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ tài chính trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho công ty. Công ty thực hiện chính sách chỉ giao căn hộ khi khách hàng đóng được 95% giá trị hợp đồng.

- Quản lý rủi ro về nguồn nhân lực: Chi phí lao động tăng theo tốc độ lạm phát nên ảnh hưởng khá lớn tới khả năng cạnh tranh và lợi nhuận của công ty trong những năm qua. Công ty có cán bộ chuyên trách về an toàn lao động và thường xuyên tổ chức các chương trình tìm hiểu về các biện pháp bảo đảm an toàn lao động trong thi công nhằm giảm thiểu tai nạn nghề nghiệp.

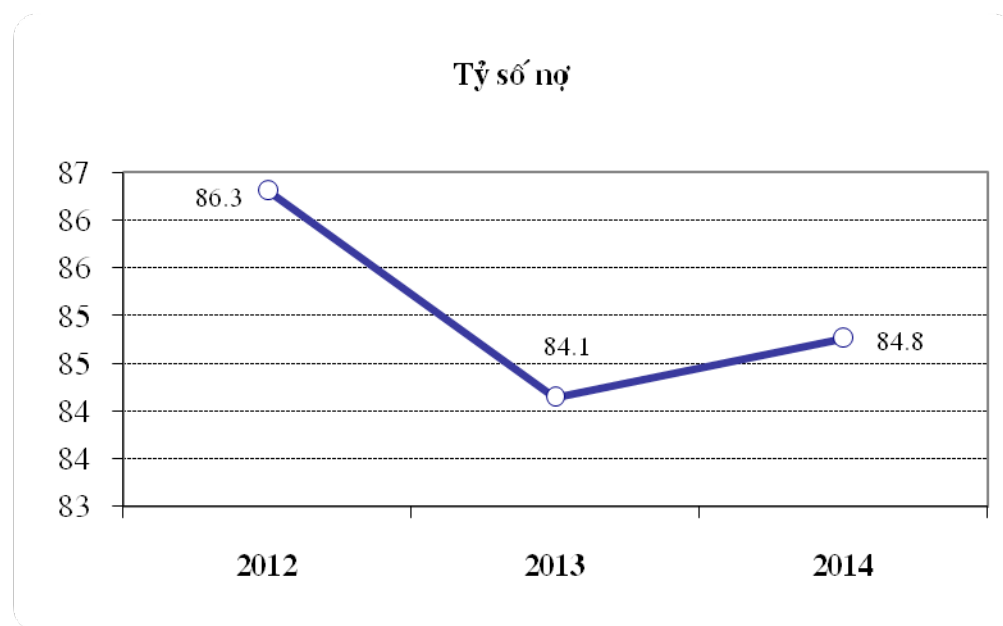
**III/ BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

**1/ Báo cáo tình hình tài chính Năm 2014**

a/ Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

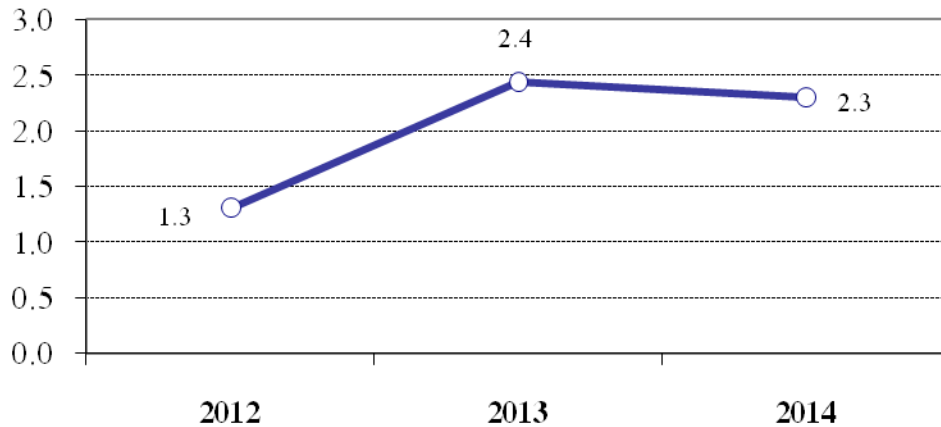
CHỈ TIÊU	DVT	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
<b>Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>				
<b>Cơ cấu tài sản</b>				
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	92,0	72,1	80,7
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	8,0	27,9	19,3

<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	86,3	84,1	84,8
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	13,7	15,9	15,2
Khả năng thanh toán lãi vay	Lần	1,3	2,4	2,3
<b>Khả năng thanh toán</b>				
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,5	1,1	1,2
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,22	0,48	0,52
Khả năng thanh toán tức thời	Lần	0,04	0,08	0,22
<b>Tỷ suất sinh lời</b>				
<b>Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</b>				
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	0,9	5,8	3,2
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	0,6	4,3	2,4
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,4	2,6	1,5
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	2,7	16,1	10,0
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	6,4	35,9	22,3



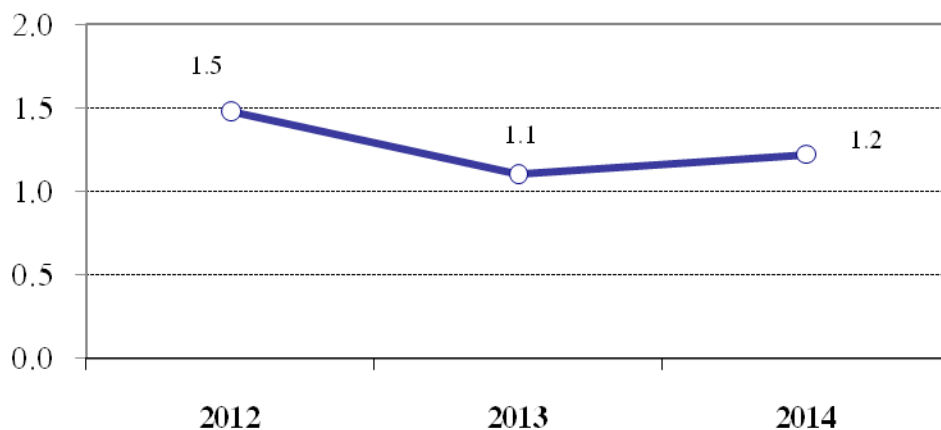
Tỷ số nợ năm 2014 tăng nhẹ so với năm 2013.

**Khả năng thanh toán lãi vay**



Khả năng thanh toán lãi vay năm 2014 giảm nhẹ so với năm 2013, cụ thể giảm 5,8%. Nguyên nhân do lợi nhuận trước thuế trong năm 2014 của Công ty giảm 39,2% so với năm 2013 trong khi chi phí lãi vay năm 2014 giảm 32,6% so với năm 2013.

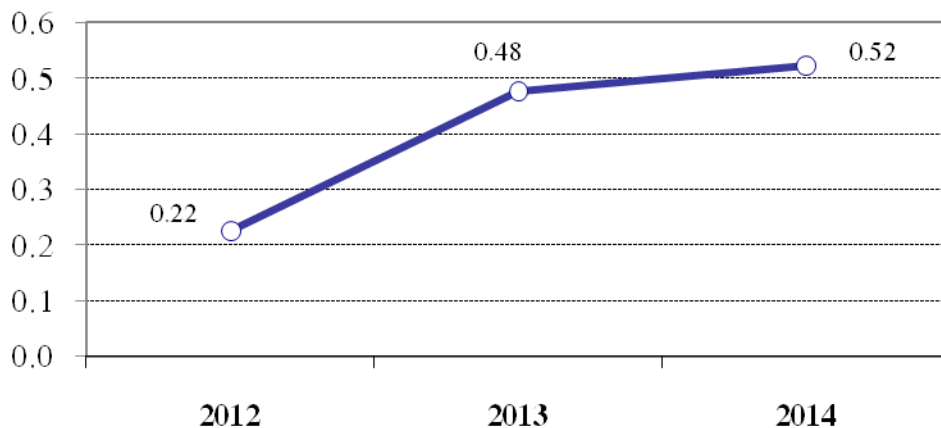
**Khả năng thanh toán hiện hành**



Khả năng thanh toán hiện hành năm 2014 tăng so với năm 2013. Nguyên nhân tăng do tốc độ phát triển tài sản ngắn hạn năm 2014 tăng 16,7% so với năm 2013 trong khi tốc độ phát triển nợ ngắn hạn năm 2014 tăng 5,2% so với năm 2013.

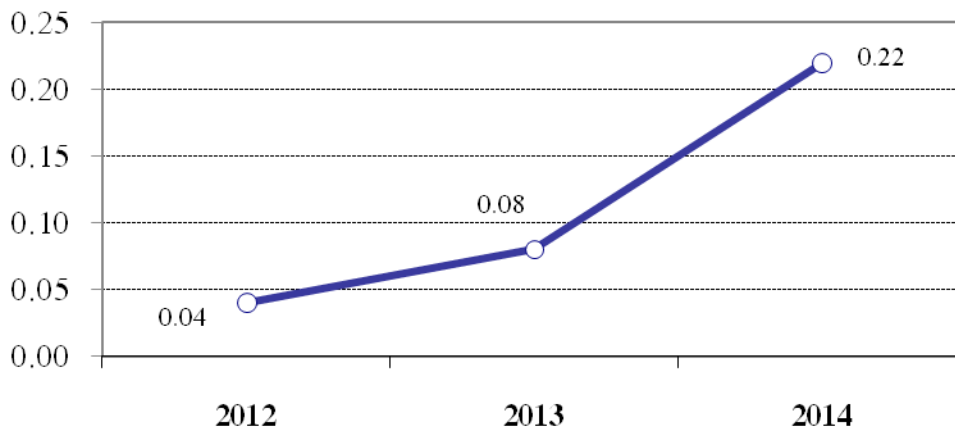
Với tỷ số là 1,2 lần có nghĩa giá trị của tài sản ngắn hạn lớn hơn gấp 1,2 lần so với nợ ngắn hạn và Công ty cần 81,8% giá trị tài sản ngắn hạn và dần trả nợ tốt là đã đủ để thanh toán các khoản nợ ngắn hạn. Điều này cho thấy khả năng thanh toán hiện hành của Công ty trong điều kiện kinh tế hiện nay là khá tốt.

### Khả năng thanh toán nhanh



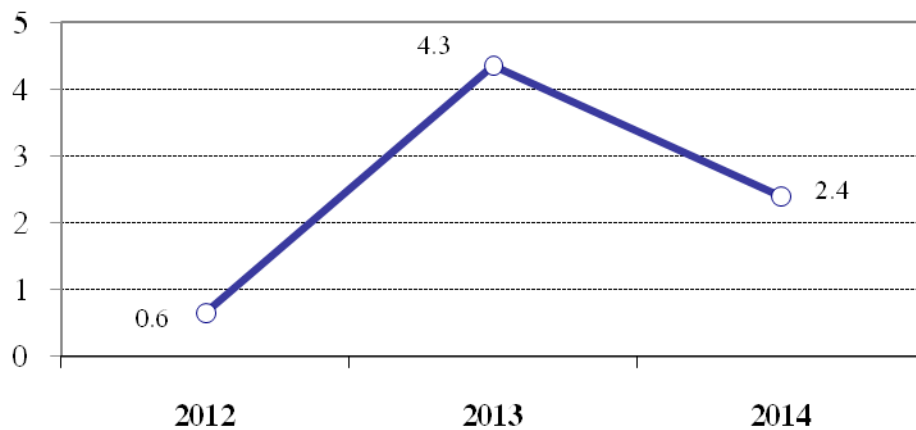
Khả năng thanh toán nhanh năm 2014 tăng so với năm 2013. Nguyên nhân tăng do tốc độ phát triển tài sản ngắn hạn năm 2014 tăng 16,7% so với năm 2013 và tốc độ phát triển hàng tồn kho năm 2014 tăng 17,5% so với năm 2013; trong khi nợ ngắn hạn năm 2014 chỉ tăng nhẹ so với năm 2013 cụ thể tăng 5,2%; chủ yếu là do công tác thu hồi vốn của công ty khá tốt cụ thể tiền và các khoản tương đương tiền năm 2014 tăng 190% so với năm 2013.

### Khả năng thanh toán tức thời



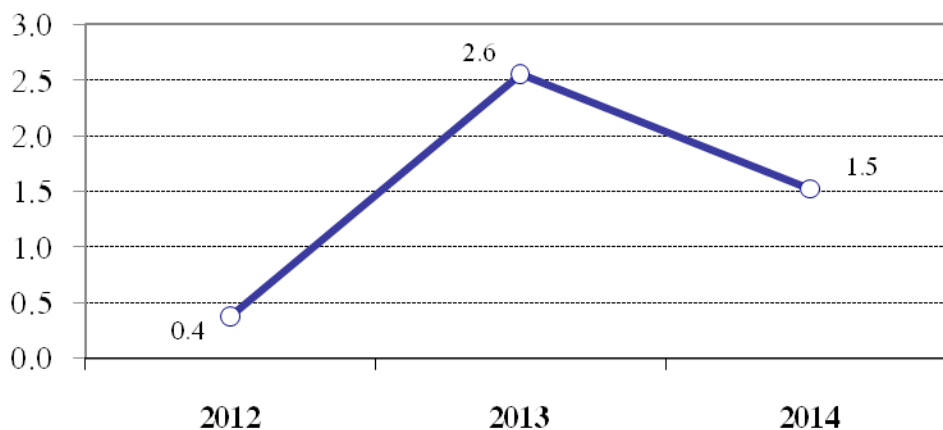
Khả năng thanh toán tức thời năm 2014 tăng 175% so với năm 2013. Nguyên nhân do trong năm 2014 công tác thu hồi vốn của công ty khá tốt cụ thể tiền và các khoản tương đương tiền năm 2014 tăng 190% so với năm 2013.

Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu



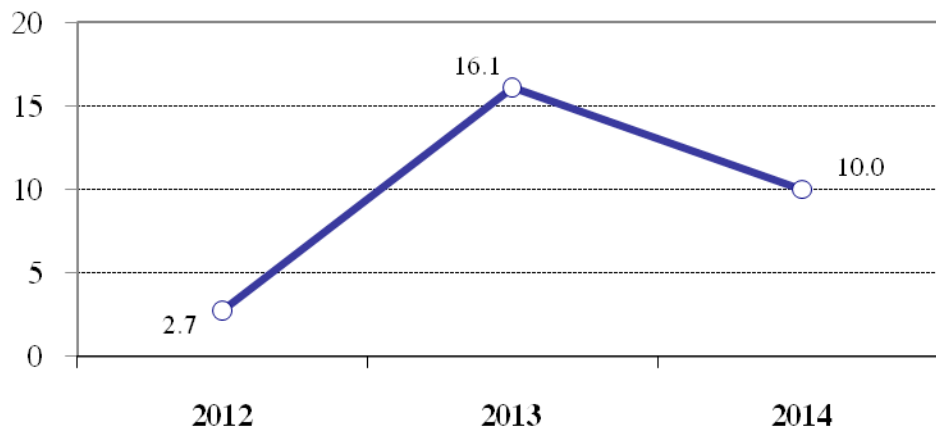
Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu của công ty năm 2014 đạt 2,4% giảm 44,9% so với năm 2013 nhưng vẫn tăng mạnh so với năm 2012 cụ thể tăng 270,7%.

Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA)



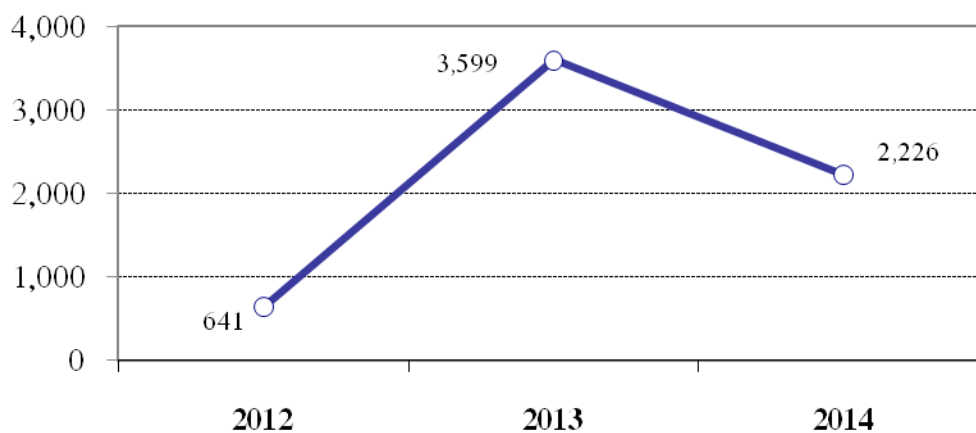
Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) của Công ty năm 2014 đạt 1,5% giảm 40,5% so với năm 2013.

Tỷ suất sinh lợi trên vốn cổ phần (ROE)



Tỷ suất sinh lợi trên vốn cổ phần (ROE) của Công ty năm 2012 đạt 2,7% và năm 2013 tăng mạnh đạt 16,1% và năm 2014 đạt 10,0%.

Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)



Thu nhập mỗi cổ phần (EPS) của Công ty năm 2012 đạt 641 đồng/cổ phần và năm 2013 tăng mạnh đạt 3.599 đồng/cổ phần; năm 2014 đạt 2.226 đồng/cổ phần.

**Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2014 của Công ty:**

Tổng giá trị tài sản theo sổ sách tại thời điểm 31/12/2014 là: **2.190.244.140.351 đồng.**

**Những thay đổi về vốn cổ đông / vốn góp**

Đơn vị tính: đồng

Thời điểm	Vốn tăng thêm	Nguồn tăng	Vốn điều lệ
Khi cổ phần hóa (Tháng 12/2003)			12.000.000.000

Lần 1 (Tháng 03/2005)	13.000.000.000	Phát hành cổ phiếu phổ thông	25.000.000.000
Lần 2 (Tháng 05/2007)	7.500.000.000 29.000.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng Phát hành cổ phiếu phổ thông	61.500.000.000
Lần 3 (Tháng 07/2007)	24.500.000.000	Chuyển đổi từ trái phiếu	86.000.000.000
Lần 4 (Tháng 09/2008)	17.200.000.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	103.200.000.000
Lần 5 (Tháng 09/2010)	10.320.000.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	113.520.000.000
Lần 6 (Tháng 10/2011)	22.703.650.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	136.223.650.000
Lần 7 (Tháng 01/2013)	13.621.860.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	149.845.510.000

Tổng số lượng cổ phiếu: 14.984.550 cổ phiếu (Cổ phiếu phổ thông)

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 14.983.499 cổ phiếu (Cổ phiếu phổ thông)

Tổng số trái phiếu đang lưu hành: không có

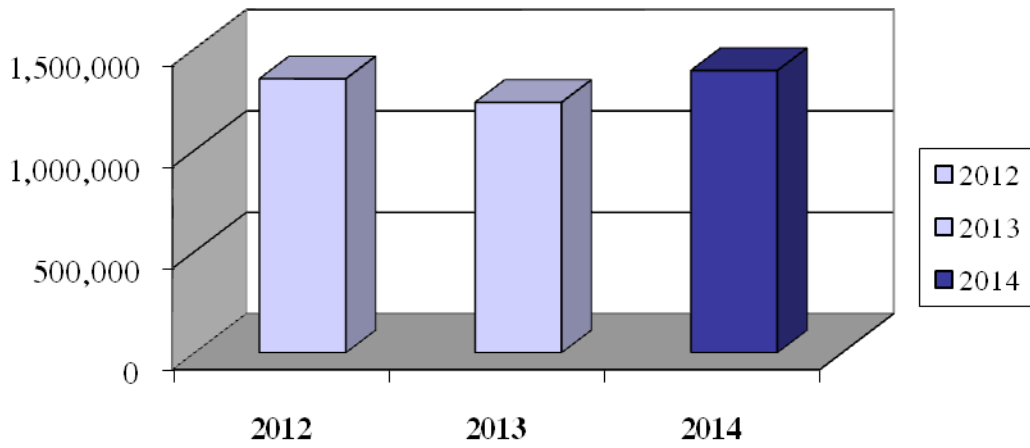
Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ: 1.051 cổ phiếu (Cổ phiếu phổ thông)

**b/ Báo cáo kết quả hoạt động SXKD**

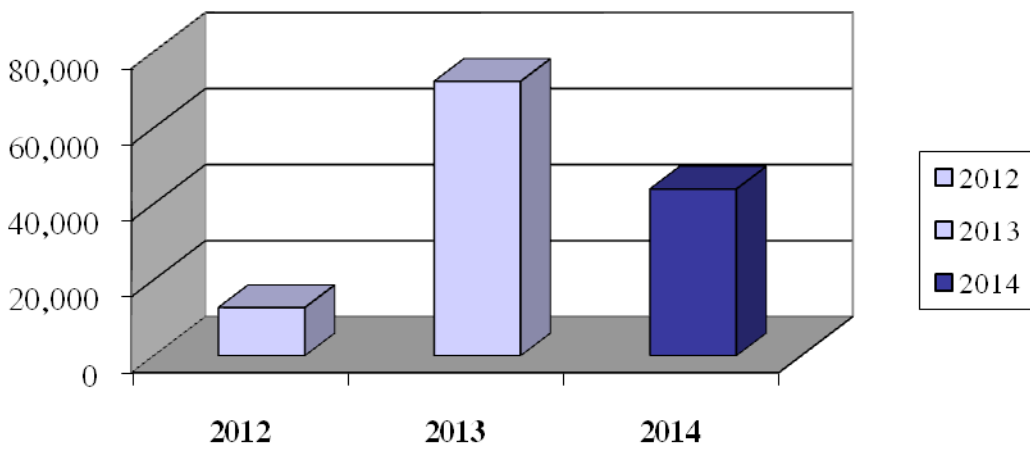
Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2013
Doanh thu thuần	1.351.091	1.235.004	1.391.989
Lợi nhuận trước thuế	12.684	72.178	43.853
Lợi nhuận sau thuế	8.733	53.722	33.353
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	641	3.599	2.226
Tổng tài sản	2.332.799	2.099.450	2.190.244
Nguồn vốn chủ sở hữu	319.071	332.898	333.598

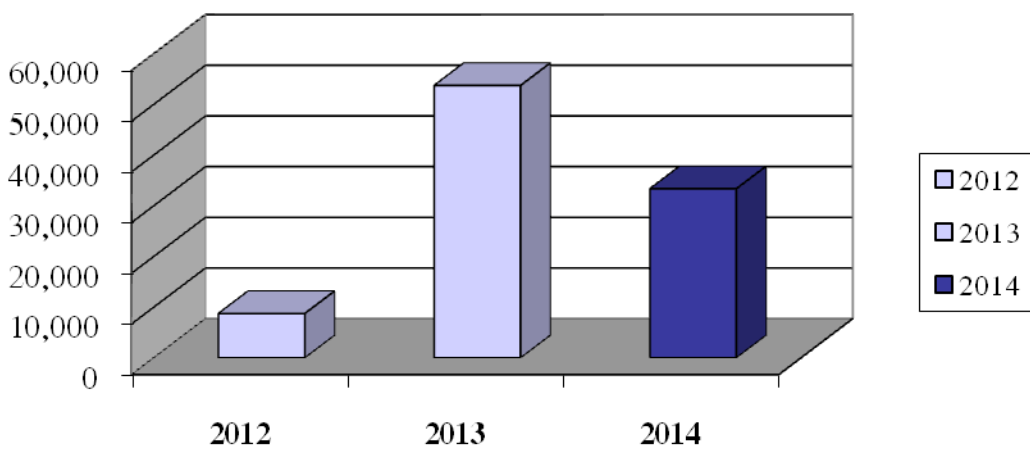
**Doanh thu**



**Lợi nhuận trước thuế**



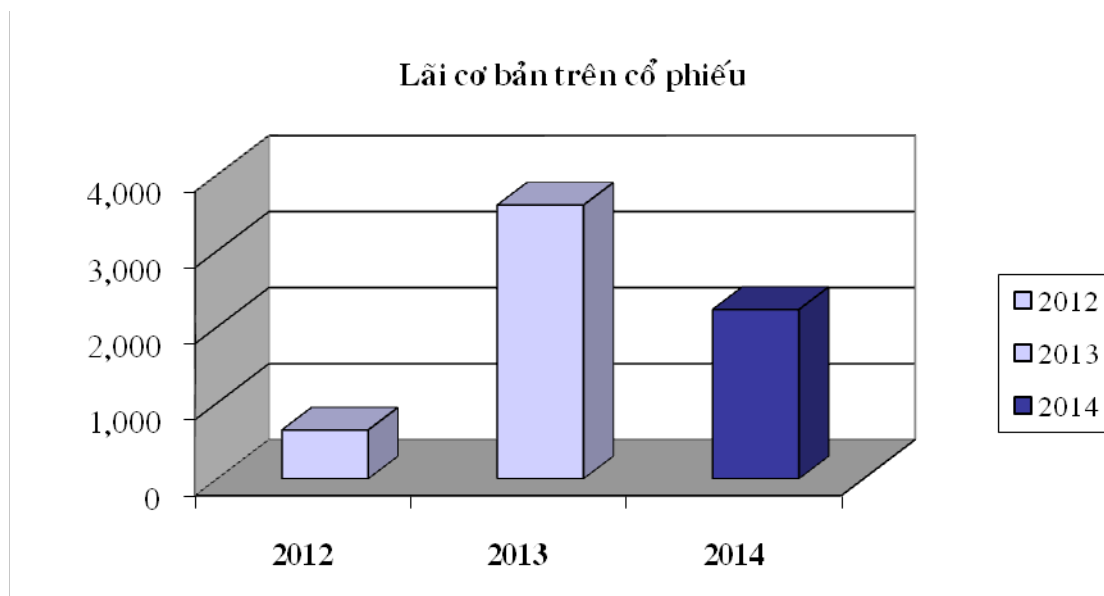
**Lợi nhuận sau thuế**





Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng

	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2013
Số lượng CP lưu hành (cổ phiếu)	13.621.867	14.983.499	14.983.499
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng)	641	3.599	2.226



### **PHÂN TÍCH CÁC HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2014**

- Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014, tổng doanh thu của công ty đạt tăng trưởng 12,7% so với cùng kỳ năm 2013. Đã đem lại lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của công ty trong năm đạt 43.944 triệu đồng tăng 245,1% so với cùng kỳ năm 2013.
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm đạt 43.853 triệu đồng lợi nhuận trước thuế, công ty đã hoàn thành vượt mức so với kế hoạch đã được Đại Hội Cổ Đông năm 2013 thông qua.
- Để đạt được kết quả nêu trên Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc công ty luôn theo sát diễn biến của tình hình kinh tế vĩ mô và tình hình thực tế của thị trường để kịp thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh; Đồng thời, tập chung chỉ đạo cụ thể, sâu sát trong từng lĩnh vực, định hướng chiến lược phát triển kinh doanh (Chủ yếu tập trung vào các thế mạnh cốt lõi, nâng cao năng lực cạnh tranh) với mục tiêu tăng trưởng hợp lý, phát triển ổn định bền vững. Chính vì thế, trong năm công ty đã đạt được thành quả khả quan trong tất cả các lĩnh vực.
- Để đạt được sự ổn định đồng đều và phát triển bền vững trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, tuân thủ theo các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc công ty đã có những quyết sách đúng đắn để tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các bộ phận sản xuất kinh doanh trực tiếp và gián tiếp. Kết quả là trong năm 2014, chi phí trực tiếp của công ty đã có sự chuyển biến tích cực (Cụ thể: tốc độ tăng của giá vốn tăng chậm hơn tốc độ tăng của doanh thu), tạo tiền đề cho sự tăng trưởng đồng đều và bền vững giữa các lĩnh vực kinh doanh của công ty.

- Kết quả trên còn thể hiện ở dòng tiền thuần các hoạt động của Công ty, các hoạt động kinh doanh chính của Công ty đều đưa đến kết quả dòng tiền dương trong năm 2014, so với năm 2013 đã có sự chuyển biến tích cực.
- Trong năm tài chính 2014 chi phí quản lý của công ty có sự tăng mạnh. Nguyên nhân là do trong năm 2014, ngoài sự tăng trưởng tốt của công ty, theo đó các chi phí quản lý hoạt động của công ty cũng tăng tương ứng, kết hợp với việc tình hình tài chính ổn định hơn so với năm 2013. Công ty đã có những đánh giá và dự phòng các khoản nợ chậm thanh toán để đảm bảo sự ổn định và sự tăng trưởng hoạt động kinh doanh chính của công ty ổn định phát triển trong những năm tiếp theo.
- Với những phân tích nêu trên, qua đánh giá tổng quan, mặc dù chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2014 có giảm 38% so với năm 2013, nhưng nhìn vào bức tranh tài chính tổng quát, chúng ta thấy được rằng công ty đang có sự tăng trưởng bền vững và ổn định trong tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của công ty. So với năm 2014, trong năm 2013 chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của công ty đạt được chủ yếu từ thu nhập khác của công ty mang lại.

### **Đánh giá các hoạt động SXKD trong năm**

#### **Hoạt động thi công xây lắp các công trình**

- Đây là một trong những hoạt động chính và là hoạt động truyền thống lâu đời của công ty. Với nền tảng các hợp đồng nhận thầu thi công xây lắp các công trình lớn được chuyển sang từ các năm trước và các hợp đồng đã ký kết trong năm 2014; Doanh thu hoạt động thi công xây lắp các công trình vẫn tiếp tục duy trì phát triển ở mức khá đạt 143,5% so với kế hoạch năm 2014, cụ thể:

Doanh thu đạt : 1.220.052 triệu đồng

Lợi nhuận gộp đạt: 36.889 triệu đồng

#### **Hoạt động đầu tư, kinh doanh địa ốc**

- Thị trường địa ốc trong năm 2014 tuy đã có dấu hiệu hồi phục nhưng chưa có sự chuyển biến mạnh mẽ; Doanh thu hoạt động đầu tư kinh doanh địa ốc của công ty trong năm 2014 chỉ đạt 68,3% so với kế hoạch năm 2014. Công ty chủ yếu giải phóng hàng tồn kho, thu hồi vốn nhưng vẫn đạt được kết quả nhất định, cụ thể:

Doanh thu đạt : 153.709 triệu đồng

Lợi nhuận gộp : 44.072 triệu đồng

#### **Hoạt động kinh doanh cho thuê máy móc, thiết bị phục vụ thi công xây dựng – dịch vụ quản lý cao ốc văn phòng và chung cư – Cho thuê văn phòng, mặt bằng, cụ thể:**

- Hoạt động kinh doanh khác của công ty trong năm 2014 cũng như các hoạt động chính của công ty cũng đạt được thành quả nhất định, cụ thể doanh thu hoạt động khác của công ty tăng 27,9% so với cùng kỳ năm 2014 và đạt 121,5% so với kế hoạch đã đề ra.

Doanh thu đạt : 18.228 triệu đồng

Lợi nhuận gộp : 6.543 triệu đồng

### **2/ Mục tiêu, Nhiệm vụ và Kế hoạch SXKD năm 2015:**

**a/ Mục tiêu:** tiếp tục phát triển uy tín và thương hiệu công ty trên thương trường, vững mạnh về tài chính, nâng cao đời sống cả vật chất và tinh thần cho người lao động, mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và đóng góp ngày một tốt hơn cho cộng đồng, cho xã hội.

**b/ Các yếu tố thuận lợi trong kỳ kế hoạch:**

- Thương hiệu và uy tín của công ty không ngừng lớn mạnh trong lĩnh vực xây lắp, nhất là các dự án về cấp thoát nước, xử lý môi trường, hạ tầng giao thông... được các chủ đầu tư đánh giá cao, khả năng sẽ trúng thầu những dự án có giá trị lớn, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động trong năm 2015 và chuyển sang gói đầu cho kế hoạch SXKD các năm sau.
- Tại thời điểm hiện tại, nền tài chính của công ty vững mạnh, đủ khả năng cung cấp vốn cho các dự án mà công ty đảm nhiệm thi công hoặc đầu tư, không phụ thuộc quá nhiều vào vốn vay của các tổ chức tín dụng.
- Các dự án kinh doanh BĐS đang thực hiện đã gần kết thúc phần đầu tư, đang ở giai đoạn bán sản phẩm để thu hồi giá trị đầu tư cùng lợi nhuận.
- Có được sự tin tưởng, động viên cổ vũ và ủng hộ nhiệt tình của quý vị cổ đông; sự giúp đỡ của các cơ quan, ban ngành và sự nỗ lực công tác của tập thể người lao động vì sự phát triển vững mạnh, toàn diện của công ty.

**c/ Kế hoạch kinh doanh của công ty:**

- Trên cơ sở kế hoạch SXKD năm 2014 mà công ty đã thực hiện được, đánh giá đúng các điều kiện chủ quan và khách quan, các mặt thuận lợi và khó khăn thách thức đã dự báo trong kỳ kế hoạch. HĐQT và Ban TGD Công ty đệ trình đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu chủ yếu của sơ kế hoạch SXKD năm 2015 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	% so với thực hiện 2014
<b>Tổng giá trị sản lượng SXKD</b>	<i>Tỷ đồng</i>	<b>1.557,54</b>	<b>1.570,00</b>	<b>100,80%</b>
- Giá trị xây lắp	<i>Tỷ đồng</i>	1.295,38	1.257,00	97,04%
- Giá trị kinh doanh nhà	<i>Tỷ đồng</i>	169,08	250,00	147,86%
- Giá trị kinh doanh vật tư, thiết bị và kinh doanh khác	<i>Tỷ đồng</i>	93,08	63,00	67,68%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.391,99</b>	<b>1.095,00</b>	<b>78,66%</b>
- Doanh thu xây lắp	<i>Tỷ đồng</i>	1.220,05	860,00	70,49%
- Doanh thu kinh doanh nhà	<i>Tỷ đồng</i>	153,71	220,00	143,13%
- Doanh thu kinh doanh vật tư, thiết bị và kinh doanh khác	<i>Tỷ đồng</i>	18,23	15,00	82,29%

<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	43,85	43,50	99,19%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	33,35	33,93	101,73%
<b>Nộp ngân sách nhà nước</b>	<i>Tỷ đồng</i>	153,80	109,00	70,87%
<b>Thu nhập trên mỗi cổ phần</b>	<i>Đồng</i>	2.226	2.264	101,71%
<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</b>	%	2,40	3,10	129,32%
<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ</b>	%	22,26	22,64	101,73%
<b>Cổ tức trên mỗi cổ phần</b>	%	20	20	100%

**d/ Quản lý điều hành và tổ chức sản xuất**

- **Công tác quản trị điều hành:** Kiện toàn bộ máy quản trị điều hành thông qua một số quyết định đổi mới, bổ sung nhân sự. Giám đốc các phòng ban, đơn vị trực thuộc sẽ được phân quyền rộng hơn để chủ động xử lý công việc trong phạm vi được ủy quyền, có sự kiểm tra, giám sát của bộ máy quản lý Công ty.
- **Công tác nhân sự:** Năm 2015 tình hình vẫn rất nhiều khó khăn đòi hỏi lãnh đạo công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty vẫn phải nỗ lực cống hiến vì lợi ích chung của công ty và vì lợi ích của chính bản thân mỗi cá nhân thành viên công ty. Tiếp tục đánh giá cán bộ, bổ nhiệm, điều chuyển cán bộ để công tác quản lý, điều hành SXKD đạt hiệu quả cao hơn, góp phần củng cố thương hiệu công ty ngày càng bền vững; cố gắng cải thiện và nâng cao hơn nữa đời sống cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong điều kiện có thể.
- **Công tác quảng bá thương hiệu:** Luôn đảm bảo chữ tín với khách hàng, đảm bảo sản phẩm được hoàn thành bàn giao đúng và vượt tiến độ, đạt chất lượng tốt, đảm bảo kỹ mỹ thuật; từng bước nâng cao chất lượng các dịch vụ hậu mãi trong kinh doanh BĐS.

**e/ Hoạt động đấu thầu và thi công xây lắp**

**Công tác đấu thầu tìm kiếm dự án:**

- Phát huy những thành tựu, ưu điểm và khắc phục những tồn tại trong công tác tìm kiếm đấu thầu dự án, năm 2015 Công ty và các thành viên trực thuộc sẽ tích cực chủ động trong việc lựa chọn, tìm kiếm những dự án có tính khả thi cao, có mối quan hệ, có nguồn vốn thanh toán tốt và đặc biệt là những dự án đang là năng lực kinh nghiệm thế mạnh của công ty như là xây dựng hạ tầng cấp thoát nước, xử lý nước thải, và nhà cao tầng. Trọng tâm địa bàn tiếp thị là những vùng kinh tế trọng điểm, vùng kinh tế phát triển. Trong Công ty phân từng mảng lĩnh vực cho các đơn vị có thế mạnh để tiếp thị đấu thầu.

- Bổ sung nhân lực có trình độ, thâm niên và công nhân có tay nghề cho công ty để đáp ứng hồ sơ thầu. Nâng cao nghiệp vụ của chuyên viên đấu thầu. Hồ sơ thầu có hình thức, nội dung đẹp và chuyên nghiệp đáp ứng mọi yêu cầu của hồ sơ thầu. Phần đấu tỷ lệ giá trị trúng thầu cao, tạo tiền đề cho các công việc gói đầu của những năm kế tiếp.

### **Về công tác Xây lắp cho các Chủ đầu tư:**

- Do công ty tham gia nhiều loại hình công trình cho nên cần chuyên môn hóa trong lĩnh vực thi công. Phân chia cho các đơn vị thành viên làm thế mạnh. Các đơn vị thành viên cần bổ sung nhân lực có tay nghề và ổn định để tăng hiệu suất công việc. Thi công hoàn thiện đảm bảo mỹ thuật cao
- Áp dụng nhiều tiến bộ công nghệ mới vào công tác xây lắp để giảm giá thành và thời gian thi công. Tổ chức và sắp xếp đội ngũ lao động, chủ động nguồn lực, biện pháp thi công hợp lý và quản lý thi công khoa học, tránh thất thoát lãng phí. Công tác thi công cần tăng cường đội ngũ giám sát đến từng thành phần, giai đoạn công việc.
- Với các công trình dân dụng cao tầng Công ty cần sẽ triển khai đầu tư công nghệ thiết bị thi công mới hiện đại để giảm thời gian thi công cho từng tầng sàn phần đấu thi công mỗi sàn tầng từ 5 đến 7 ngày. Với các dự án dân dụng cần chủ động công tác quản lý tiến độ để đẩy nhanh hơn nữa về tiến độ.
- Quan tâm, chú trọng công tác thu hồi vốn và hồ sơ quản lý chất lượng. Công tác thu hồi vốn, quản lý chất lượng cần đồng bộ với tiến độ thi công để đảm bảo quay vòng đồng vốn nhanh. Chủ động, linh hoạt trong các mối quan hệ với các bên liên quan để rút ngắn thời gian thanh quyết toán công trình sau khi đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Đối với các công tác bảo hộ và an toàn vệ sinh môi trường trong xây lắp cần chú trọng tập trung hơn nữa. Chú trọng công tác quản lý hồ sơ pháp lý, huấn luyện an toàn, vệ sinh môi trường trong công trường. Trang thiết bị bảo hộ đồng bộ và chuẩn theo thương hiệu công ty.
- Năm 2015 phần đấu các dự án công ty tham gia đều đạt và vượt tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư, đảm bảo chất lượng, an toàn và kỹ mỹ thuật công trình.

### ***f/ Hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản***

Tùy tình hình cụ thể của từng dự án, có xét đến tác động khách quan để đề ra nhiệm vụ phù hợp.

### **Dự án khu chung cư Mỹ Đức – P. 21 – Q. Bình Thạnh – TP. HCM:**

- Tiếp tục tìm kiếm khách hàng, bán hết số căn hộ còn lại tại lô D, Block D1, đồng thời khẩn trương thực hiện công tác xác lập sở hữu căn hộ cho khách hàng để thu hồi hết số công nợ còn lại khi khách hàng được cấp sổ; tiến hành hội nghị chung cư bầu ban quản trị và kết thúc bảo hành công trình.

**Dự án chỉnh trang đô thị khu vực đầu cầu Thủ Thiêm – P. 22 – Q. Bình Thạnh – TP. HCM:**

- Công tác thi công xây lắp lô D (tái định cư) tại dự án này hiện đã trễ tiến độ theo kế hoạch gần 01 năm do nhiều nguyên nhân cả khách quan lẫn chủ quan, vì vậy cần tăng cường công tác chỉ đạo điều hành để sớm bàn giao cho công ty dịch vụ công ích Quận Bình Thạnh theo hợp đồng đã ký. Dự kiến bàn giao ngày 30/06/2015 để tránh bị phạt trễ tiến độ. Giai đoạn 2 phối hợp với liên doanh nước ngoài triển khai dự án khi thời cơ thích hợp

**Chung cư Tân Phước – P. 7 – Q. 11 – TP. HCM:**

- Đẩy nhanh công tác hoàn thiện các căn hộ tại lô A để bàn giao cho khách hàng đúng tiến độ ngày 31/07/2015, đồng thời tích cực chuẩn bị thi công lô B khi công tác giải phóng mặt bằng kết thúc.

**Chung cư An Phúc – P. 16 – Q. 8 – TP. HCM:**

- Đã chuẩn bị xong các thủ tục để khởi công vào tháng 11/2015. Đây là dự án nhà giá rẻ, diện tích nhỏ (không quá 70m<sup>2</sup>/căn) phù hợp với tiêu chí của gói vay 30.000 tỷ nhằm thu hút sự quan tâm và nhu cầu nhà ở thực sự cho mọi tầng lớp dân cư.

**Dự án khu nhà ở P. Phước Long B – Q. 9 – TP. HCM:**

- Khởi công vào quý IV năm 2015.

***g/ Các lĩnh vực kinh doanh khác***

- Các lĩnh vực như kinh doanh vật tư, cho thuê thiết bị, quản lý chung cư, mặt bằng cho thuê...được sắp xếp lại và tinh giảm gọn nhẹ nhằm đảm bảo phục vụ cho nhiệm vụ SXKD chính của công ty, tăng thêm lợi nhuận cho công ty. Trong công tác quản lý vận hành các chung cư do công ty làm chủ đầu tư, các ban quản lý chung cư cần làm hài hòa hơn mối quan hệ giữa chủ đầu tư dự án với khách hàng mua sản phẩm là căn hộ vốn phức tạp, dễ xảy ra xung đột lợi ích dẫn đến tranh chấp, kiện tụng không mong muốn.

***h/ Hoạt động tài chính:***

- Tùy theo chính sách tài chính – tín dụng – tiền tệ của nhà nước trong kỳ kế hoạch để có biện pháp ứng phó kịp thời, thận trọng và sáng tạo trong quản lý, đảm bảo được nền tài chính của công ty luôn cân bằng và vững mạnh.

### **3/ Báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính công ty của Công ty đã được Công ty Hợp Danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM) thực hiện kiểm toán theo quy định của các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Báo cáo tài chính công ty và Báo cáo kiểm toán đã được đăng trên website của Sở GDCK TP. HCM [www.hsx.vn](http://www.hsx.vn) và trên website của Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 [www.sc5.vn](http://www.sc5.vn).

### **4/ Bản giải trình báo cáo tài chính:**

#### **a/ Kiểm toán độc lập**

Tên công ty kiểm toán độc lập: Công ty Hợp Danh Kiểm toán Việt Nam – CPA VIETNAM (Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens)

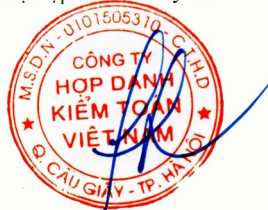
Trụ sở chính: Số 17 Lô 2C, Khu Đô thị Trung Yên, Phố Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.

#### **b/ Ý kiến kiểm toán độc lập:**



#### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Phan Thanh Nam  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1009-2013-075-1  
Thay mặt và đại diện  
CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM - CPA VIETNAM  
Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens  
Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2015

Nguyễn Tiến Trinh  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1806-2013-075-1

### **5/ Công ty liên quan:**

**a/ Công ty Cổ phần BĐS Tân Phước:**

Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 góp vốn 46.228,2 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 47,17% so với tổng số vốn góp của Công ty Cổ phần BĐS Tân Phước.

Địa chỉ: Lầu 12 -137 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

**b/ Công ty TNHH TM DV Và kinh doanh nhà An Phúc:**

Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 góp vốn 50,12 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 50% vốn điều lệ

Địa chỉ: Lầu 08 - 137 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

**c/ Công ty TNHH Bay Water:**

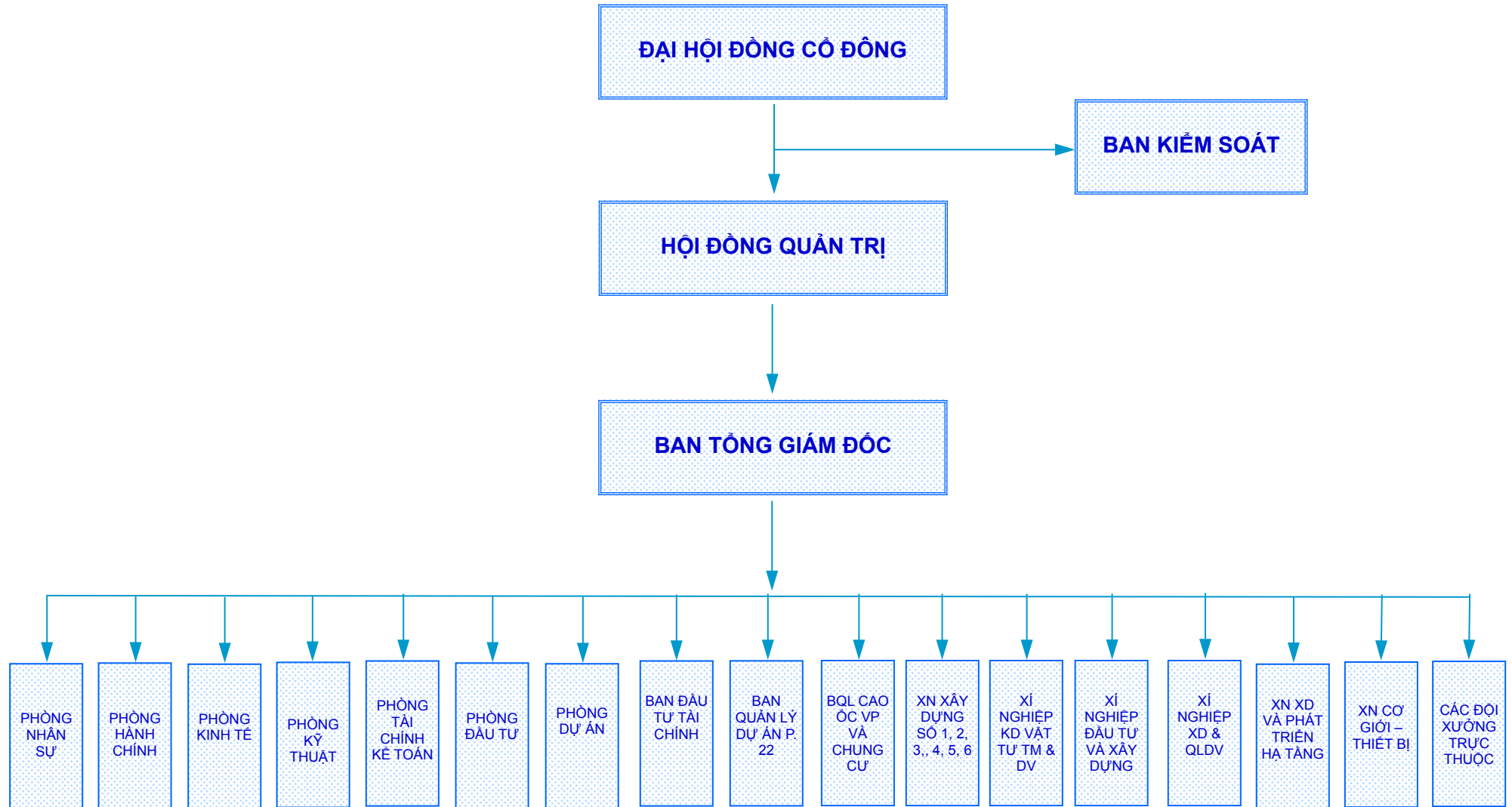
Công ty Cổ phần Xây dựng Số 5 chiếm tỷ lệ 18% so với Vốn Điều Lệ của Công ty TNHH Bay Water.

Địa chỉ: Phường 22 - Quận Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh



#### IV/ TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

##### Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của công ty



**Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty và chính sách đối với người lao động**

Tổng số CB CNV của Công ty tại ngày 31/12/2013 là: **3.750** người

**BAN KIỂM SOÁT**

Trong đó:

- + Lao động trực tiếp : 3.420 người
- + Lao động gián tiếp : 330 người

Trình độ lao động gián tiếp:

- + Trình độ đại học và trên đại học : 245 người
- + Trình độ cao đẳng : 20 người
- + Trình độ trung cấp : 56 người
- + Lao động chưa qua đào tạo : 9 người

**Chính sách đối với người lao động:**

- Đảm bảo thực hiện ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng pháp luật. trang bị đủ dụng cụ bảo hộ cho người lao động theo quy định.
- Thực hiện đúng chế độ về tiền lương, tiền thưởng các dịp lễ, tết.
- Mức lương cho người lao động thu nhập bình quân hàng tháng tại Công ty đạt 6 triệu đồng/người/tháng.
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi và hỗ trợ để người lao động được học tập, nâng cao kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ và chính trị, để khi làm việc phát huy hết khả năng của mình.

**Công tác xã hội:**

- Năm 2014, Công đoàn công ty, Đoàn thanh niên Cộng sản HCM công ty đều có các hoạt động tích cực, góp phần vào phong trào thi đua tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công việc, đem lại nguồn động viên tinh thần cho toàn thể người lao động trong toàn công ty; ngoài ra còn có đóng góp về vật chất và công sức cho cộng đồng như: Xây nhà tình nghĩa tại Bến Tre, xây dựng cầu tại Nậm Pồ - Cao Bằng, thăm và phát quà tết cho các bệnh nhi tại Bệnh viện Ung Bướu Tp. HCM.....

**V/ THÔNG TIN QUẢN TRỊ CÔNG TY****A. Hội Đồng Quản Trị****🚩 Tóm tắt lý lịch thành viên HĐQT****1/ Ông Trần Quang Mỹ**

- Chức vụ tại Công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 08/06/1952

- Nơi sinh : Nhân Phúc– Lý Nhân – Hà Nam
- Chứng minh thư nhân dân: **022867662** Cấp ngày: **15/03/2001** Tại: CA TP.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Nam
- Địa chỉ thường trú : 238A Bạch Đằng, P.24, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:
  - + Năm 1969 – năm 1977: Công nhân tại Công ty Xây dựng Hà Nam Ninh - Học tại trường Trung cấp xây dựng Hà Nam Ninh.
  - + Năm 1978 – năm 1979: Cán bộ Kỹ thuật tại Xí nghiệp Công tư Hợp doanh Xây dựng số 1 – Công ty Phát triển Đô Thị.
  - + Năm 1980 – năm 1983: Cán bộ Kỹ thuật tại Xí nghiệp Công tư Hợp doanh Xây dựng Hà Tiến– Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Năm 1984 – tháng 5/1990: Cán bộ Kỹ thuật tại Xí Nghiệp Xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Tháng 6/1990 – tháng 9/1999: Đội trưởng Đội Thi công, Giám đốc Xí nghiệp XD số 2 – Công ty Xây dựng số 5. Học trường Đại học Kiến trúc Hà Nội – P.Giám Đốc Công ty Xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Tháng 10/1999: Được bổ nhiệm Quyền Giám đốc Công ty xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Năm 2000 – tháng 12/2003: Giám đốc Công ty Xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Tháng 12/2003 đến tháng 6/2013 : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Tháng 7/2013 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
- Số cổ phần sở hữu : 3.195.892 cổ phần;

## 2/ Ông Phạm Văn Từ

- Chức vụ tại Công ty : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng Số 5
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 13/04/1968
- Nơi sinh : Đông Động – Đông Hưng – Thái Bình
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đông Động – Đông Hưng – Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : 265/5 Bùi Đình Túy – P.24 – Q. Bình Thạnh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:
  - + Năm 1991 – năm 1993 : Công tác tại Viện Thiết kế công trình Bộ công nghiệp nặng.
  - + Năm 1994 – năm 1998: Cán bộ kỹ thuật XNXD số 1 Công ty Xây dựng số 5 Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Năm 1999 - tháng 8/2002 : Phó Giám đốc XNXD số 3 Công ty Xây dựng số 5 Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng
  - + Tháng 9/2002 – tháng 4/2006: Giám đốc XNXD số 2 Công ty CP Xây dựng số 5 Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Tháng 5/2006 – tháng 4/2009 : Phó Tổng Giám đốc - Kiêm Giám đốc XNXD số 2 Công ty CP Xây dựng số 5 -Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Tháng 4/2009 đến tháng 6/2013 : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng số 5 và Giám đốc XNXD số 2 trực thuộc Công ty CP Xây dựng số 5 - Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Tháng 7/2013 đến nay : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng số 5 - Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
- Số cổ phần sở hữu : 2.478.606 cổ phần;

### 3/ Ông Lê Hữu Hòa

- Chức vụ tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 10/05/1959
- Nơi sinh : Sơn Quang – Hương Sơn - Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Sơn Quang – Hương Sơn - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : 14/34 Đường số 8 – Căn cứ 26A, P.17, Q. Gò Vấp.
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:

- + Năm 1983 – năm 1984: Công tác tại Xí nghiệp 4 – Công ty Cổ phần Xây dựng số 14 – Tổng Công ty Xây dựng số 1.
  - + Năm 1985 – năm 1987: Công tác tại Công ty Xây dựng Thủy điện Trị An.
  - + Năm 1987 – năm 1991: Công tác tại BQL Công trình đường sông II Liên hiệp các Xí nghiệp Vận tải II – Bộ Giao thông Vận tải.
  - + Năm 1992 – năm 2001: Công tác tại Xí nghiệp 2 – Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.
  - + Năm 2001 – năm 2003: Trưởng phòng Dự án Đầu tư Công ty Xây dựng số 5.
  - + Năm 2003 – năm 2004: Trợ lý Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 5.
  - + Năm 2004 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 5.
- Số cổ phần sở hữu : 108.120 cổ phần;

#### **4/ Ông Trần Chính Diệp**

- Chức vụ tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/06/1957
- Nơi sinh : Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hải Dương
- Địa chỉ thường trú : 463B/35 CMT8 P13 Q.10 TP.HCM.
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp
- Quá trình công tác:
  - + Năm 1983 – năm 1990: Công tác tại Công ty xây dựng thủy điện Trị An - Tổng công ty xây dựng số 1 - Bộ xây dựng.
  - + Năm 1990 – năm 2001: Công tác tại Công ty xây dựng số 8 - Tổng công ty xây dựng số 1 - Bộ xây dựng.
  - + Năm 2001 – tháng 5/2007: Công tác tại Công ty cổ phần xây dựng số 5 - Tổng công ty xây dựng số 1 - Bộ xây dựng.
  - + Tháng 5/2007 – tháng 4/2009: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 5 - Tổng công ty xây dựng số 1 - Bộ xây dựng.
  - + Tháng 4/2009 đến nay: Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng số 5 - Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.

- Số cổ phần sở hữu : 48.787 cổ phần;

#### **5/ Đoàn Quang Đình**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/08/1961
- Nơi sinh : Sơn Thủy - Hương Sơn - Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Sơn Thủy - Hương Sơn - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : 40/2 Lê Hồng phong - P.04- Tp.Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:
  - + 1984 - 1988: công tác tại Công ty xây dựng dầu khí Vũng Tàu
  - + 1988 - 1990: công tác tại Sở Xây Dựng Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
  - + 1990 - 2003: công tác tại Công ty TNHH Đại Thành
  - + 2003 - Đến nay: công tác tại Công ty TNHH Phú An
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Không
- Số cổ phần sở hữu : 688,771 cổ phần;

#### **✚ Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban Giám Đốc**

#### **1/ Ông Nguyễn Văn Cường**

- Chức vụ tại Công ty : Phó Tổng giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 10/12/1963
- Nơi sinh : Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xuân Sơn- Đô Lương - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : 2/14 Hồng Hà -P.2 – Q. Tân Bình
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:
  - + Năm 1988 – năm 1990: Công tác tại Trung tâm Nền móng – ĐH XD Hà Nội

- + Năm 1990 – năm 1995: Học ĐH XD Hà Nội - Làm việc tại Công ty Hà Đô – BQP.
- + Năm 1995 – năm 2003: Giám đốc XNXD số 4 - Giám đốc Chi nhánh Miền Nam - Công ty Hà Đô – BQP.
- + Năm 2003 – tháng 4/2006: Phó Tổng giám đốc - Kiêm Giám đốc XNXD số 4 - Giám đốc Chi nhánh Miền Nam - Công ty Hà Đô – BQP.
- + Tháng 5/2006 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Kiêm Giám đốc XNXD số 1 Công ty CP Xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1 – Bộ Xây dựng.

**Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**a/ Các cuộc họp của HĐQT:**

**Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2009 – 2014) đã tổ chức 03 phiên họp trong sáu tháng đầu năm 2014.**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Quang Mỹ	Chủ tịch	03	100%	
2	Ông Phạm Văn Từ	P.Chủ tịch	03	100%	
3	Ông Lê Hữu Hòe	Ủy viên	03	100%	
4	Ông Trần Chính Diệp	Ủy viên	03	100%	
5	Bà Phạm Thị Kim Xuân	Ủy viên	03	100%	

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2014 – 2018) đã tổ chức 07 phiên họp trong năm 2014.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Quang Mỹ	Chủ tịch	07	100%	
2	Ông Phạm Văn Từ	P.Chủ tịch	07	100%	
3	Ông Lê Hữu Hòe	Ủy viên	07	100%	
4	Ông Trần Chính Diệp	Ủy viên	07	100%	
5	Ông Đoàn Quang Đình	Ủy viên	07	100%	

**b/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

HĐQT luôn chỉ đạo sát sao tình hình sản xuất kinh doanh và công tác điều hành của Ban giám đốc để hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông đã đặt ra.

**Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết HĐQT số 56A/QĐ-HĐQT/SC5 Phiên họp thứ 39	10/02/2014	V/v kết quả SXKD năm 2013 và kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên tài khóa 2013

2	Nghị quyết số 249/2014/ NQ-HĐQT Phiên họp thứ 1	28/4/2014	Bầu Chủ tịch và Phó chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ III (2014-2018)
3	Nghị quyết số 287/2014/ NQ-HĐQT Phiên họp thứ 3	21/5/2014	Thay đổi người đại diện Pháp luật của Công ty.
4	Nghị quyết số 389/2014/ NQ-HĐQT Phiên họp thứ 4	14/7/2014	Chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2013
5	Nghị quyết số 754/2014/ NQ-HĐQT Phiên họp thứ 7	24/12/2014	Thanh lý hợp đồng hợp tác đầu tư dự án chung cư An Phúc với công ty CNT

## **B. BAN KIỂM SOÁT**

### **Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban Kiểm Soát**

#### **1/ Vũ Văn Hùng**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 03/01/1966
- Nơi sinh : Đạo Lý - Lý Nhân - Hà Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Lý Nhân - Hà Nam
- Địa chỉ thường trú : 126/1 Phan Văn Trị - P.12 - Q.Bình Thạnh-Tp.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính -kế toán
- Quá trình công tác:
  - + 05/1993: công tác tại phòng kế toán- Xí nghiệp XD số 1 - Công ty XD Số 5
  - + 9/2000: công tác tại phòng kế toán Công ty CP xây dựng số 5
  - + 10/2000 - đến nay: Phó GD phòng Kinh tế Công ty CP xây dựng số 5
- Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần

#### **2/ Bùi Khánh Hương**

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 02/09/1976
- Nơi sinh : Phú Xuyên – Hà Tây
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Trung Đông – Trục Ninh – Nam Định
- Địa chỉ thường trú : 54 Nguyễn Phi Khanh , Phường Tân Định, Q1, Tp.HCM



- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp Kế toán
- Quá trình công tác:
  - + Năm 1996 – Tháng 9/2002: Công tác tại Công ty Hóa chất vật liệu điện Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Thương mại.
  - + Tháng 10/2002 - nay : Công tác tại Xí nghiệp xây dựng số 3 – Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 – Tổng Công ty Xây dựng số 1– Bộ Xây dựng.
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Nhân viên Xí nghiệp xây dựng số 3
- Số cổ phần sở hữu : 0

### 3/ Ngô Thị Ngọc Anh

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 24/11/1981
- Nơi sinh : Kon Tum
- Chứng minh thư nhân dân : 025196026
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 47/2/1 Lê Liễu - P.Tân Quý - Q.Tân Phú-Tp.HCM
- Điện thoại liên lạc : 0908 848 438
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - + 12/2008-08/2009: công tác tại Ngân hàng TMCP Công Thương VN- Chi nhánh Kon Tum
  - + 9/2009 - đến nay : công tác tại Ngân hàng TMCP Công Thương VN - Chi nhánh 03 - Tp.Hồ Chí Minh
- Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần
- ✚ Ban kiểm soát hoạt động trên nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân chịu trách nhiệm. Trong năm đã thường xuyên kiểm tra nội bộ theo quy định. Nhìn chung các mục tiêu kế hoạch SXKD của Công ty đều đạt vượt kế hoạch đề ra theo nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tài khóa 2013, Thù lao phê chuẩn cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát năm tài chính 2014 là 5% (Năm phần trăm) lợi nhuận trước thuế.

## VI/ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tính theo giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán của Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – CN TP. Hồ Chí Minh cung cấp ngày 05/03/2014.

Tổng số vốn điều lệ: **149.845.500.000 đồng**

Tổng số cổ phần: 14.984.550 cổ phần phổ thông mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

Thông tin về cổ đông	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ cổ phần năm giữ
Cổ đông nhà nước:	<b>2.104.121</b>	<b>14,04%</b>
<b>Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc:</b>	<b>6.555.024</b>	<b>43,75%</b>
- Chủ tịch HĐQT:	3.195.892	21,33%
- Tổng giám đốc	2.478.606	16,54%
- Các thành viên khác:	880.526	5,88%
<b>Ban kiểm soát:</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
- Trưởng Ban kiểm soát:	0	0%
- Các thành viên khác:	0	0%
Kế toán trưởng	<b>7.132</b>	<b>0.05%</b>
Cổ phiếu quỹ	<b>1.051</b>	<b>0,01%</b>
Cán bộ công nhân viên:	<b>244.237</b>	<b>1,63%</b>
<b>Cổ đông trong nước ngoài công ty:</b>	<b>5.398.324</b>	<b>36,03%</b>
- Cá nhân:	4.372.299	29,18%
- Tổ chức:	274.265	1,83%
- Số cổ đông năm giữ tỷ lệ từ 5% trở lên:	751.760	5,02%
<b>Cổ đông nước ngoài:</b>	<b>674.661</b>	<b>4,5%</b>
- Cá nhân:	562.789	3,76%
- Tổ chức:	111.782	0,75%
- Số cổ đông năm giữ tỷ lệ từ 5% trở lên:	0	0%

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5**

137 Lê Quang Định – Phường 14 – Quận Bình Thạnh

Điện thoại: 08 62 583 425

Fax: 08 62 583 426



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5**

**PHỤ LỤC**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**